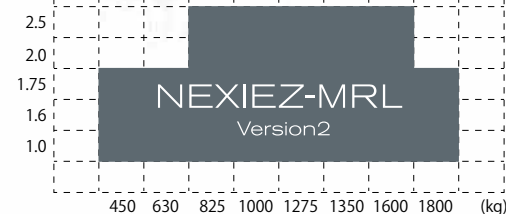


THANG MÁY CHỜ KHÁCH
KHÔNG PHÒNG MÁY

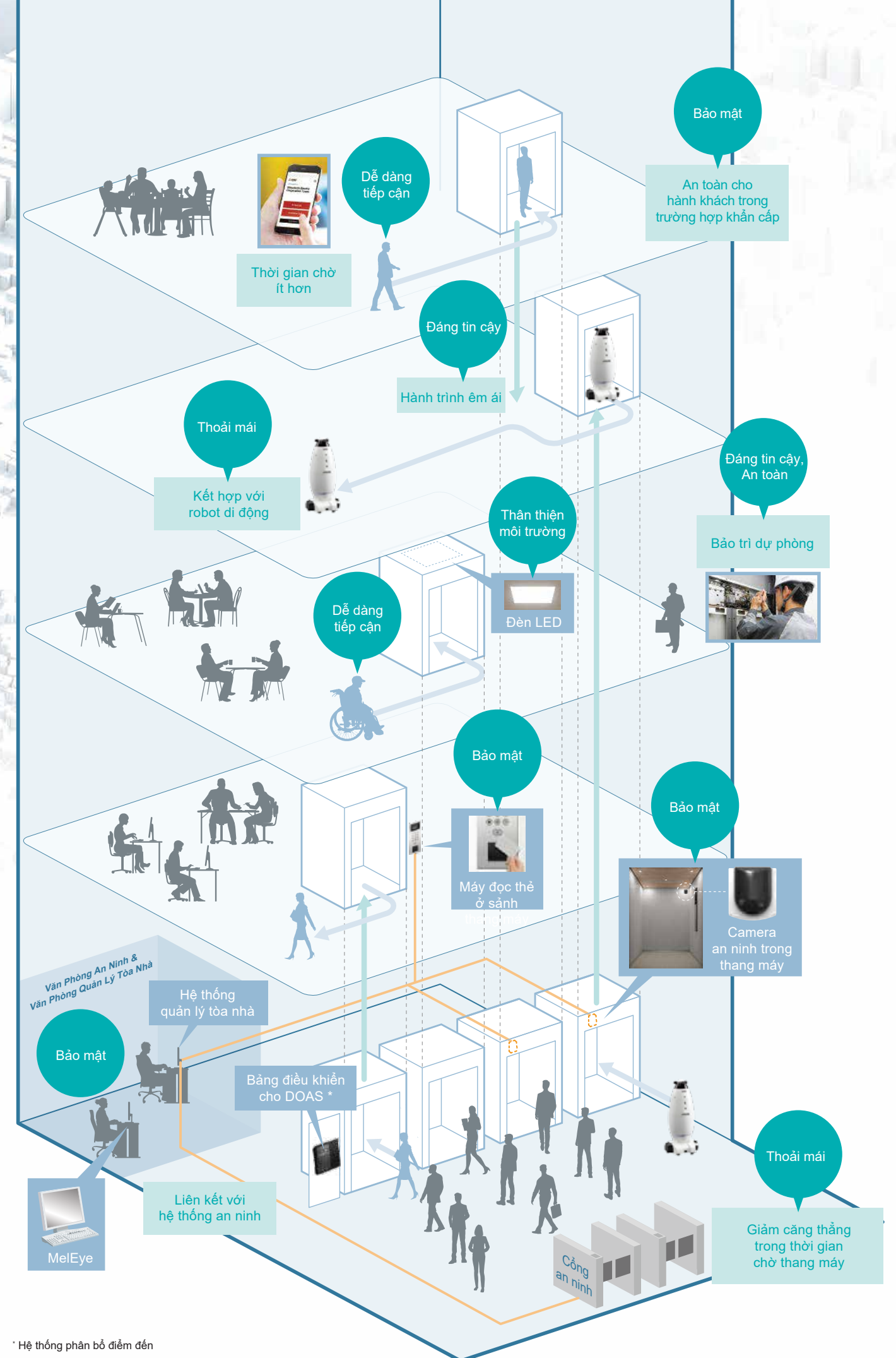
NEXIEZ-MRL

Version2

NEXIEZ-MRL Version2 mang đến các dịch vụ di chuyển với trải nghiệm vượt trội cho người dùng, góp phần nâng cao chất sống trong tòa nhà. Không chỉ cung cấp phương tiện di chuyển, chúng tôi kiến tạo những giá trị sống tiện nghi và đẳng cấp thông qua các dịch vụ toàn diện khi kết hợp với các tiện ích khác như điện thoại di động, robot tự động và các thiết bị an ninh.



Mục lục	Chức năng.....	3-8
	Phong cách thiết kế.....	9-14
	Thiết kế tiêu chuẩn.....	15-16
	Các tính năng.....	17-20
	Thông số kỹ thuật cơ bản.....	21
	Thông tin quan trọng cho việc lắp kế hoạch lắp đặt thang máy.....	22



Giá trị chất lượng

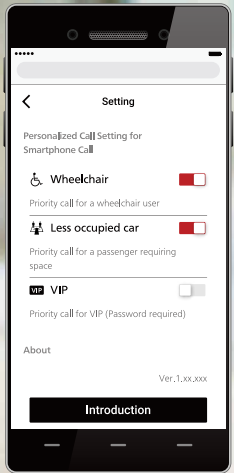
- Thoải mái
- Dễ dàng tiếp cận

Hệ thống gọi thang bằng điện thoại thông minh [ELCS-SP]

Người dùng có thể gọi thang máy từ xa bằng cách truy cập vào trang web chuyên dụng trên điện thoại thông minh.

Không cần chạm vào nút bấm ở sảnh thang máy hoặc trong phòng thang giúp mang lại sự tiện lợi và thoải mái hơn cho người sử dụng.

* Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ với công ty chúng tôi.

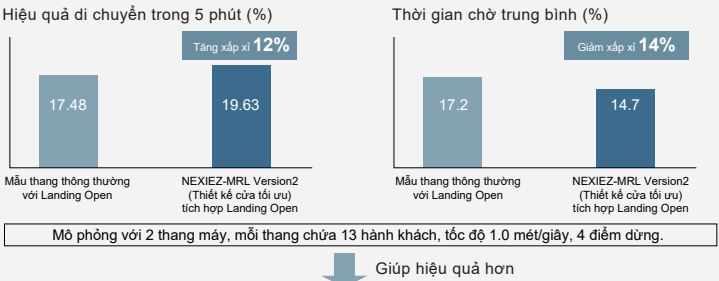


Nâng cao hiệu quả hoạt động

Sự kết hợp các hệ thống chức năng giúp nâng cao hiệu quả vận hành sẽ cải thiện hiệu quả di chuyển, giảm thời gian chờ và mang lại hành trình êm ái, thoải mái hơn.

• Hệ thống cửa tốc độ đóng mở nhanh

Thiết kế cửa tối ưu giúp rút ngắn thời gian đóng mở cửa. Hơn nữa, khi kết hợp tính năng này với tính năng Mở Cửa Khi Chuẩn Bị Dừng Tầng - Landing Open [LO] (Tùy chọn), cửa sẽ mở đúng thời điểm tối ưu, giúp tăng hiệu quả di chuyển khoảng 12% và giảm thời gian chờ đợi trung bình khoảng 14% so với các mẫu thông thường.



• Hệ thống đóng cửa nhanh có cảm biến [SNCD]

Khi cảm biến được lắp đặt phía trên cửa thang máy không phát hiện hành khách ở sảnh chờ, cửa sẽ đóng lại nhanh hơn so với thông thường giúp giảm thêm 10% thời gian chờ đợi trung bình.

* Thời gian chờ có thể giảm thêm khoảng 24% (14% + 10%) khi kết hợp với Hệ thống cửa đóng mở nhanh.
Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ với công ty chúng tôi.
* Tính năng này không áp dụng được tại các môi trường mà cảm biến tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng hoặc tia hồng ngoại chiếu vào cảm biến.



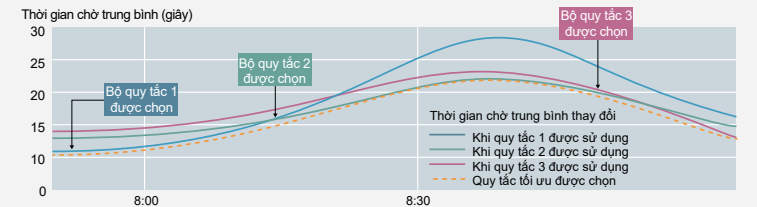
Hệ thống đóng cửa nhanh bằng cảm biến

* Hiệu quả của việc di chuyển và thời gian chờ thang máy phụ thuộc vào tình trạng của tòa nhà

SAI-2200C và công nghệ trí tuệ nhân tạo của Mitsubishi Electric

Hệ thống điều khiển nhóm SAI-2200C sử dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo của chúng tôi để dự đoán lưu lượng di chuyển trong tòa nhà trong vài phút tới dựa trên thông tin lưu lượng hiện tại. Một bộ mô phỏng thời gian thực đánh giá các bộ quy tắc khác nhau và chọn bộ quy tắc tối ưu cho lưu lượng dự đoán để đảm bảo hoạt động di chuyển thang máy trong tòa nhà được thông thoáng.

Bảng tối ưu hóa quy tắc (DRO)



Giải pháp di chuyển thân thiện với người dùng

Các thiết bị điều khiển thang thân thiện với người dùng của chúng tôi giúp tăng tính tiện lợi và khả năng di chuyển.

Thích hợp cho trần nhà cao 2800mm

Những phòng thang có trần cao hơn mang lại cảm giác rộng rãi và thoải mái hơn.

- * - Một vài mẫu trần có giới hạn độ cao. Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ với công ty chúng tôi.
- Với trần cao hơn 2800mm, vui lòng liên hệ với công ty chúng tôi.



• Hiện thị phòng thang chỉ định dùng cho DOAS

Bảng điều khiển ở sảnh chỉ dẫn thang máy sẽ phục vụ dựa trên hệ thống DOAS.



• Chủ động chọn lựa thang máy dùng cho DOAS

Chức năng này cho phép hành khách, đặc biệt là những người gặp khó khăn về vận động hoặc cần nhiều không gian như người dùng xe lăn, có thể chủ động chọn thang máy gần nhất hoặc ít hành khách từ bảng điều khiển ở sảnh chờ [DOAS].



* Hệ thống phân bổ điểm đến

Giá trị chất lượng

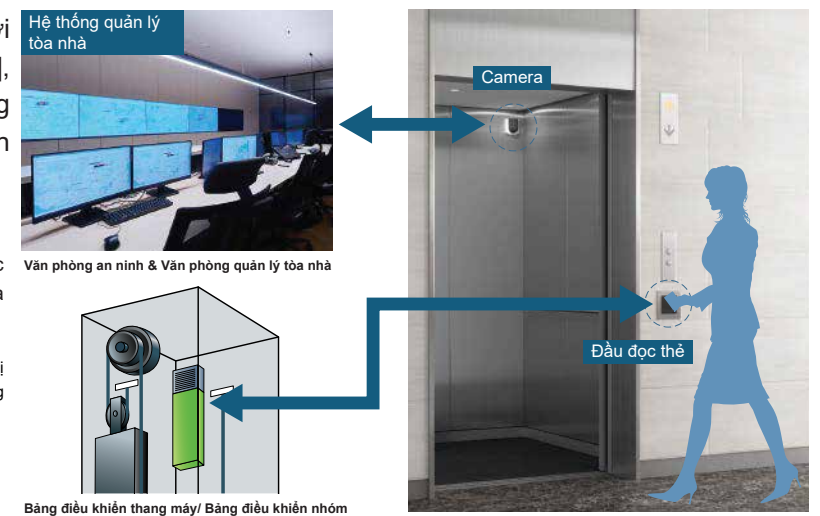
- Bảo mật
- Sẵn có

Giao diện kết hợp thang máy với hệ thống an ninh [EL-SC/EL-SCA], Hệ thống quản lý tòa nhà - Cổng giao tiếp [BMS-GW], Giao diện camera an ninh

Tùy chọn

Thang máy có thể dễ dàng kết nối với các thiết bị an ninh và hệ thống quản lý tòa nhà để đảm bảo an ninh cho cả tòa nhà.

* Tính năng EL-SCA hoặc BMS-GW yêu cầu có trang bị One-Beat Unit (OBU). Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ với chúng tôi.



Bảng điều khiển thang máy/ Bảng điều khiển nhóm

Hệ thống giám sát & điều khiển thang máy: MelEye

Tùy chọn

MelEye theo dõi chặt chẽ trạng thái vận hành và liên tục xử lý lưu lượng hành khách của thang máy và thang cuốn. Nhờ đó, ban quản lý tòa nhà có thể nhanh chóng phản ứng với các biến động về lưu lượng, tối ưu hóa hiệu suất hoạt động của thang máy và thang cuốn, đồng thời tối đa hóa giá trị gia tăng của toàn bộ tòa nhà.



Các tình huống khẩn cấp

Tùy chọn

Các tính năng vận hành khẩn cấp của chúng tôi đảm bảo an toàn cho hành khách trong trường hợp mất điện, hỏa hoạn hoặc động đất.



Mất điện

• **Thiết bị dừng tầng khẩn cấp Mitsubishi [MELD]**

Tùy chọn

Khi xảy ra mất điện, cabin được trang bị chức năng này sẽ tự động di chuyển đến tầng gần nhất bằng nguồn pin sạc dự phòng, dừng lại và mở cửa để hỗ trợ hành khách thoát ra an toàn.

• **Thiết bị dừng khẩn cấp Mitsubishi với nguồn điện dự phòng dung lượng cao [MELDH]**

Tùy chọn

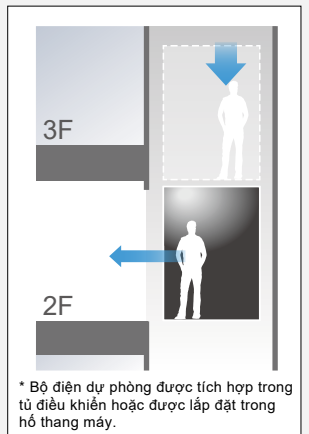
MELDH tích hợp pin dung lượng cao vào hệ thống MELD, cho phép cabin di chuyển khoảng 40 m khi xảy ra mất điện. Ngay cả khi cabin dừng giữa vùng chạy nhanh (express zone) trong các tòa nhà cao tầng, cabin vẫn có thể di chuyển đến tầng gần nhất.

* Hành trình tối đa mà thang máy có thể di chuyển phụ thuộc vào tốc độ và tải trọng định mức. Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ với công ty chúng tôi.

• **Vận hành bằng nguồn điện dự phòng - tự động/điều khiển bằng tay với bảng giám sát [OEPS]**

Tùy chọn

Khi mất điện, các thang máy được ấn định sẵn sẽ sử dụng nguồn điện dự phòng của tòa nhà để di chuyển đến và dừng tại tầng được chỉ định với cửa mở để hành khách ra ngoài an toàn. Sau khi tắt cả các thang được ấn định sẵn hoàn thành xong việc dừng tầng, một số thang máy được chỉ định trước trong số đó sẽ vận hành ở chế độ bình thường.



* Bộ điện dự phòng được tích hợp trong tủ điều khiển hoặc được lắp đặt trong hố thang máy.

Thiết bị dừng tầng khẩn cấp Mitsubishi



Hỏa hoạn

• **Vận hành khẩn cấp cho lính cứu hỏa [FE]**

Tùy chọn

Khi có hỏa hoạn và công tắc vận hành FE kích hoạt, tất cả các cuộc gọi thang và gọi tầng đều bị hủy, thang máy sẽ lập tức trở về tầng đã được chỉ định trước. Sau đó, thang máy chỉ đáp ứng các cuộc gọi trong thang phục vụ cho công tác chữa cháy và cứu hộ.

• **Hồi tầng khẩn cấp khi có báo cháy [FER]**

Tùy chọn

Khi bật công tắc hoặc cảm biến báo cháy của tòa nhà được kích hoạt, thì tất cả các cuộc gọi sẽ bị hủy, tất cả các thang máy sẽ lập tức trở về và mở cửa tại tầng được chỉ định trước để hành khách thoát ra ngoài.



Động đất

• **Dừng tầng khẩn cấp khi có động đất [EER-P/EER-S]**

Tùy chọn

Khi cảm biến sóng địa chấn chính/phụ kích hoạt, tất cả thang máy sẽ dừng tại tầng gần nhất với cửa mở để hành khách đi ra khỏi thang máy an toàn.

* Chi tiết về hiệu suất và tra được cung cấp ở trang 20.

Giá trị chất lượng

- Đáng tin cậy
- An toàn

Hành trình êm ái và thoải mái -
Thang máy di chuyển ở tốc độ cao vẫn đủ êm ái để
giữ đồng xu đứng vững trên cạnh.

Hệ thống điều khiển và thiết bị tối tân cùng kỹ thuật lắp đặt tiên tiến
của chúng tôi không chỉ đảm bảo vận hành êm ái và yên tĩnh hơn mà
còn dừng tầng với độ chính xác cao.



Thiết bị an toàn cửa

Các thiết bị an toàn đáng tin cậy của chúng tôi đảm bảo cửa luôn đóng kín khi đóng hoặc mở.

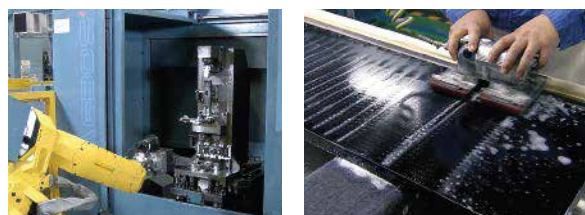
- * Việc áp dụng thiết bị an toàn cửa khác nhau tùy theo tiêu chuẩn áp dụng. Vui lòng xem trang 19 để biết chi tiết.
- * Đối với Cảm biến cửa bằng chùm tia hồng ngoại (Multi-beam Door Sensor), vui lòng liên hệ công ty chúng tôi để kiểm tra khả năng áp dụng trong môi trường mà cảm biến có thể tiếp xúc với ánh sáng mặt trời trực tiếp hoặc phản xạ.



Hệ thống cảm biến
bằng chùm tia hồng ngoại

Kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt tại nhà máy

Nhà máy của chúng tôi thực hiện đánh giá chất lượng sản phẩm chi tiết theo từng quy trình, từ sản xuất, kiểm tra đến vận chuyển, dựa vào hệ thống kiểm soát chất lượng được xây dựng dựa trên lịch sử và kinh nghiệm của chúng tôi. Nhà máy chúng tôi đã đạt được chứng nhận ISO 9001, ISO 14001, và luôn nỗ lực không ngừng để đảm bảo cũng như nâng cao hơn nữa chất lượng sản phẩm.



Vận hành cửa êm ái và an toàn

Thiết bị cửa nhỏ gọn và nhẹ của chúng tôi sử dụng công nghệ lõi ghép chồng mỗi nối độc đáo cho động cơ cửa, giúp hoạt động cửa hiệu quả và đáng tin cậy. Động cơ dẫn động được điều khiển bởi bộ biến đổi tần số, biến áp để cửa mở và đóng theo tình trạng cửa sảnh, chẳng hạn như trọng lượng của cửa.

Ngoài ra, cửa sẽ đóng chậm lại ngay trước khi đóng hoàn toàn, để đảm bảo an toàn cho hành khách và duy trì độ bền của cửa.



Lõi ghép nối

Bảo trì và huấn luyện kỹ thuật

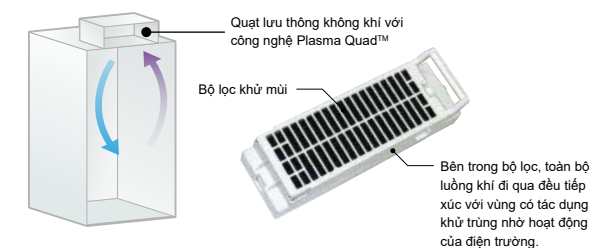
Chúng tôi thể hiện năng lực chuyên nghiệp trong mọi khâu, từ phát triển và sản xuất, lắp đặt và bảo trì, cho đến hiện đại hóa. Quy trình bảo trì dự phòng của chúng tôi giúp giảm thiểu sự cố và đảm bảo độ tin cậy trong suốt vòng đời của thang máy. Các kỹ thuật viên luôn được đào tạo để nâng cao kỹ năng của mình thông qua các chương trình đào tạo khác nhau nhằm cung cấp dịch vụ bảo trì chất lượng đến cho khách hàng.



Quạt lưu thông không khí với công nghệ Plasma Quad™

Tùy chọn

Bằng cách tạo ra điện trường, thiết bị này hút các chất ô nhiễm như vi-rút, vi khuẩn và phấn hoa có trong phòng thang. Các hạt bụi mịn (PM 2.5) và mùi cũng được loại bỏ, giúp không khí trong phòng thang luôn trong lành.



* Chi tiết về hiệu suất kiểm tra được cung cấp ở trang 22.

Nút cảm biến không chạm

Tùy chọn

Các nút cảm biến không chạm được trang bị cho hộp gọi tầng ở ngoài sảnh tầng, bao gồm cả bảng điều khiển của Hệ Thống Phân Bỏ Điểm Đến (DOAS). Hành khách có thể gọi thang máy hoặc chọn tầng bằng cách giữ ngón tay trên nút bấm mà không cần chạm vào.

* Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ với công ty chúng tôi.



Giá trị chất lượng

- Bền vững

Gói tối ưu cung cấp hiệu suất năng lượng hạng A theo tiêu chuẩn VDI 4707

Tùy chọn

Gói thang máy tiết kiệm năng lượng của chúng tôi đáp ứng các yêu cầu về hiệu suất năng lượng hạng A theo tiêu chuẩn VDI 4707.

* VDI 4707 là hướng dẫn do Hiệp Hội Kỹ Sư Đức thiết lập để đánh giá hiệu suất năng lượng của thang máy đã lắp đặt.

* Đánh giá nội bộ dựa trên các điều kiện đo lường sau: thang máy theo tiêu chuẩn loại 3 của VDI 4707, tải trọng 1000 kg, tốc độ 1,75 mét/giây, 5 điểm dừng và được lắp đặt bộ tái tạo năng lượng.

Phân loại hiệu suất năng lượng

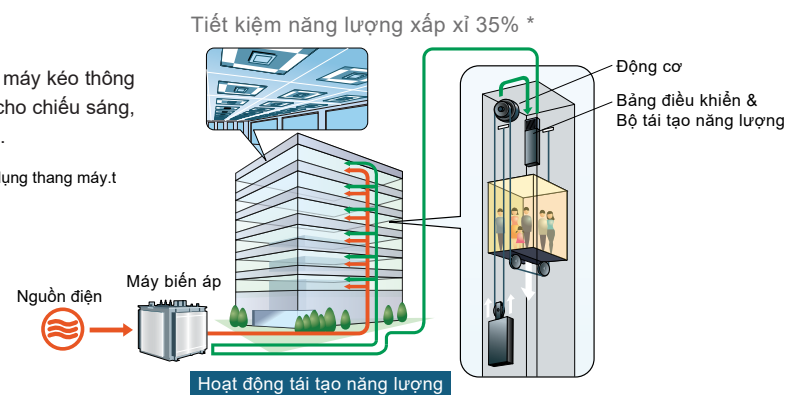


Bộ tái tạo năng lượng [PCNC]

Tùy chọn

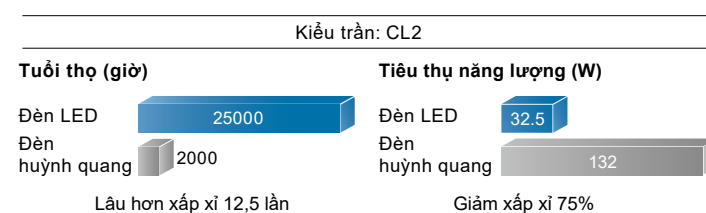
Bộ tái tạo năng lượng truyền tải điện năng được tái tạo bởi máy kéo thông qua máy biến áp phân phối trở lại lưới điện để tái sử dụng cho chiếu sáng, điều hòa không khí và các hệ thống điện khác trong tòa nhà.

* Số liệu thực tế có thể thay đổi tùy thuộc vào các điều kiện lắp đặt và sử dụng thang máy.



Đèn LED chiếu sáng

Đèn LED sử dụng cho đèn trần và bảng điều khiển tiêu thụ ít năng lượng hơn đèn huỳnh quang. Ngoài ra, đèn LED có tuổi thọ cao giúp hạn chế việc thường xuyên thay đèn.



Nguyên tắc

Dựa trên cam kết "Chất lượng trong từng chuyển động - Quality in Motion", thang máy và thang cuốn của chúng tôi mang đến sự hài lòng cho khách hàng với mức độ cao về an toàn thoải mái, hiệu quả và thân thiện với môi trường.



Quality in Motion™

Chúng tôi nỗ lực trở nên thân thiện với môi trường trong mọi hoạt động kinh doanh.

Chúng tôi thực hiện mọi hành động để giảm thiểu gánh nặng môi trường trong từng quy trình của vòng đời thang máy và thang cuốn.



* Quality in Motion là nhãn hiệu của Tập đoàn Mitsubishi Electric.



SANG TRỌNG

Sự tinh tế toát lên không từ những chi tiết trang trí rườm rà, mà là nhờ bề mặt hoàn thiện sang trọng. Không gian thanh lịch được tạo ra bởi sự kết hợp tinh tế giữa các tông màu nhẹ nhàng và các vật liệu khác nhau.



THIÊN NHIÊN

Phong cách thiên nhiên tôn lên vẻ đẹp mềm mại của vân gỗ mang đến cảm giác tự nhiên, không bị ảnh hưởng bởi các xu hướng nhất thời.



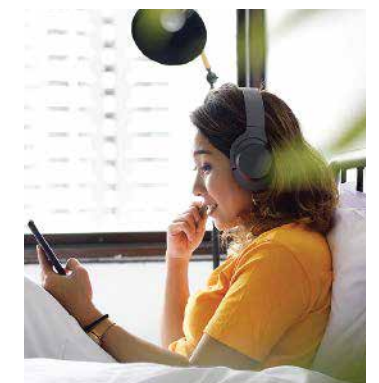
THOẢI MÁI

Thiết kế tối giản mang đến cảm giác thoải mái và ấm áp. Trần phòng thang sáng sủa tạo cảm giác an toàn và thư giãn.



HIỆN ĐẠI

Phong cách đô thị với vẻ đẹp hiện đại được tạo nên bởi những đường nét đơn giản, không gian vững chãi toát lên vẻ sang trọng.



Thang Máy - Sự kết nối giữa tòa nhà với suy nghĩ của con người

Thang máy ngày nay không chỉ đáp ứng sự thoải mái khi di chuyển mà còn mang đến NEXIEX-MRL Version2 kiến tạo một không gian thoải mái, nơi tòa nhà và suy nghĩ

nhiều tiện nghi khác. Thiết kế hài hòa với phong cách của tòa nhà là một yếu tố quan trọng của con người được kết nối với nhau, với bốn phong cách theo kịp xu hướng của thời đại.



SANG TRỌNG

Sự tinh tế toát lên không từ những chi tiết trang trí rườm rà, mà là nhờ bề mặt hoàn thiện sang trọng. Không gian thanh lịch được tạo ra bởi sự kết hợp tinh tế giữa các tông màu nhẹ nhàng và các vật liệu khác nhau.

Thiết kế phòng thang mẫu

Kiểu trần ————— CL2

Bảng điều khiển:

Thép phủ sơn

[Y055B: Đen mã não]

Màu ánh sáng đèn: Trắng ấm

Vách phòng thang ————— Thép phủ sơn

[Y002B: Nâu đậm]

Đồ cửa phòng thang ————— Thép phủ sơn

[Y002B: Nâu đậm]

Cửa ————— Thép phủ sơn

[Y002B: Nâu đậm]

Vách trước phòng thang ————— Inox sọc ngẫu nhiên

Bảng điều khiển
phòng thang ————— CBV1-M1010

Viền chân vách ————— Nhôm

Sàn ————— PR812: Xám đậm



Thiết kế phòng thang mẫu

Kiểu trần ————— CL1

Bảng điều khiển: Thép phủ sơn

[Y135D: Trắng khói]

Màu ánh sáng đèn:

Trắng lạnh

Vách phòng thang ————— Thép tấm phủ

[LA03: Vân gỗ sồi tẩy màu]

Bảng điều khiển
phòng thang ————— CBV1-M1010

Viền chân vách ————— Nhôm

Sàn ————— PR801: Be kem

THIÊN NHIÊN

Phong cách thiên nhiên tôn lên vẻ đẹp mềm mại của vân gỗ mang đến cảm giác tự nhiên, không bị ảnh hưởng bởi các xu hướng nhất thời.



Màu sắc thực tế có thể hơi khác so với hình ảnh hiển thị.
Vui lòng tham khảo sách hướng dẫn thiết kế để biết chi tiết và các thiết kế khác.



THOẢI MÁI

Thiết kế tối giản mang đến cảm giác thoải mái và ấm áp.



- Thiết kế phòng thang mẫu
- Kiểu trần ————— CL2
 - Bảng điều khiển:
Thép tấm phủ
[LA03: Vân gỗ sồi tẩy màu]
Màu ánh sáng đèn: Trắng lạnh
 - Vách phòng thang ————— Thép phủ sơn
[Y135D: Trắng khói]
 - Bảng điều khiển
phòng thang ————— CBV1-M1010
 - Viền chân vách ————— Nhôm
 - Sàn ————— PR801: Be kem



- Thiết kế phòng thang mẫu
- Kiểu trần ————— CL2
 - Panel: Thép phủ sơn
[Y055B: Đen mã não]
Màu ánh sáng đèn: Trắng lạnh
 - Vách phòng thang ————— Inox sọc nhuễn
 - Bảng điều khiển
phòng thang ————— CBV1-M1010
 - Viền chân vách ————— Nhôm
 - Sàn ————— PR812: Xám đậm

HIỆN ĐẠI

Phong cách đô thị với vẻ đẹp hiện đại được tạo nên bởi những đường nét đơn giản



Màu sắc thực tế có thể hơi khác so với hình ảnh hiển thị.
Vui lòng tham khảo sách hướng dẫn thiết kế để biết chi tiết và các thiết kế khác.

PHÒNG THANG



- Thiết kế phòng thang mẫu**
- Kiểu trần ————— CL2
- Panel: Thép phủ sơn
- [Y135D: Trắng khói]
- Màu ánh sáng đèn: Trắng lạnh
- Vách phòng thang ————— Inox sọc nhuyển
- Đồ cửa phòng thang ————— Inox sọc nhuyển
- Cửa ————— Inox sọc nhuyển
- Vách trước phòng thang – Inox sọc nhuyển
- Bảng điều khiển phòng thang ————— CBV1-M1010
- Viền chân vách ————— Nhôm
- Sàn ————— PR803: Xám

Bảng điều khiển phòng thang

Loại lắp trên bề mặt tường, bảng điều khiển ngắn (không có Hộp công tắc điều khiển chức năng)



- CBV1-M1010**
- Đèn LED đoạn “1
 - Mặt ốp inox sọc nhuyển
 - Tối đa 22 điểm dừng

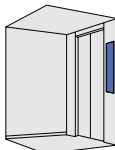


Có đèn hiển thị đáp ứng tiêu chuẩn EN81-20/50:2014

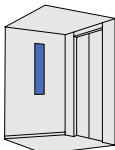


- Nút bấm
- Bề mặt
- Viền gợn
- Màu ánh sáng
- Vàng cam
- Kích thước/Chất liệu
- Ø 33mm/inox, không sọc nhuyển

Vị trí



Vách trước phòng thang



Vách hông phòng thang

Lưu ý:

“1 : Đèn LED đoạn không thể hiển thị một vài ký tự trong bảng chữ cái. Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ với công ty chúng tôi.

SẢNH THANG



- Thiết kế sảnh mẫu**
- Khung cửa tầng ————— Khung cửa tầng hẹp: E-102
- Inox sọc nhuyển
- Cửa ————— Inox sọc nhuyển
- Hộp gọi có kèm hiển thị tầng và nút bấm — PIV1-A1010N **Loại hộp nổi**

Hộp gọi có kèm hiển thị tầng và nút bấm



- PIV1-A1010** **Loại hộp nổi**
- Đèn LED đoạn “1
 - Mặt ốp inox có hộp nhựa



- Nút bấm
- Bề mặt
- Viền gợn
- Màu ánh sáng
- Vàng cam
- Kích thước/Chất liệu
- Ø 33mm/inox, không sọc nhuyển

Màu sắc thực tế có thể hơi khác so với hình ảnh hiển thị.

Vui lòng tham khảo sách hướng dẫn thiết kế để biết chi tiết và các thiết kế khác.

Ⓢ = Tiêu chuẩn, Ⓢ = Tùy chọn

Tính năng	Từ viết tắt	Mô tả tính năng	1C to 2C 2BC	3C to 8C ΣAI-2200C
-----------	-------------	-----------------	-----------------	-----------------------

TÍNH NĂNG VẬN HÀNH KHẨN CẤP VÀ THÔNG TIN TRẠNG THÁI THANG MÁY

Hệ thống quản lý tòa nhà — Cổng giao tiếp	BMS-GW	Trạng thái và hoạt động của từng thang máy có thể được giám sát và điều khiển thông qua hệ thống quản lý tòa nhà, hệ thống này quản lý các thiết bị, tiện ích trong tòa nhà thông qua giao diện kết nối với hệ thống thang máy.	Ⓢ	Ⓢ
Dừng tầng khẩn cấp khi có động đất	EER-P EER-S	Khi cảm biến sóng địa chấn chính/phụ kích hoạt, tất cả thang máy sẽ dừng tại tầng gần nhất với cửa mở để hành khách đi ra khỏi thang máy an toàn.	Ⓢ	Ⓢ
Đèn chiếu sáng khẩn cấp	ECL	Khi mất điện, đèn chiếu sáng khẩn cấp sẽ lập tức tự động chiếu sáng và cung cấp 1 lượng ánh sáng tối thiểu cho phòng thang. (Sử dụng bình ắc-quy khô hoặc pin sạc nhỏ).	Ⓢ	Ⓢ
Hồi tầng khẩn cấp khi có báo cháy	FER	Khi bật công tắc hoặc cảm biến báo cháy của tòa nhà được kích hoạt, thì tất cả các cuộc gọi sẽ bị hủy, tất cả các thang máy sẽ lập tức trở về và mở cửa tại tầng được chỉ định trước để hành khách thoát ra ngoài.	Ⓢ	Ⓢ
Vận hành khẩn cấp cho lính cứu hỏa	FE	Khi có hỏa hoạn và công tắc vận hành FE kích hoạt, tất cả các cuộc gọi thang và gọi tầng đều bị hủy, thang máy sẽ lập tức trở về tầng đã được chỉ định trước. Sau đó, thang máy chỉ đáp ứng các cuộc gọi trong thang phục vụ cho công tác chữa cháy và cứu hộ.	Ⓢ	Ⓢ
Hệ thống giám sát và điều khiển hoạt động thang máy (MeEye) bằng máy tính.	WP-W	Trạng thái và hoạt động của thang máy có thể được hiển thị và điều khiển bằng kỹ thuật Web tiên tiến, cung cấp giao diện thông qua máy vi tính. Các chức năng lựa chọn đặc biệt sẽ được chuẩn bị sẵn như là các phân tích dữ liệu và tính toán về lưu lượng.	Ⓢ	Ⓢ
Thiết bị dừng tầng khẩn cấp Mitsubishi	MELD	MELD: Khi xảy ra mất điện, cabin được trang bị chức năng này sẽ tự động di chuyển đến tầng gần nhất bằng nguồn pin sạc dự phòng, dừng lại và mở cửa để hỗ trợ hành khách thoát ra an toàn. (Khoảng cách tối đa giữa hai tầng cho phép 11 m)	Ⓢ	Ⓢ
Thiết bị hạ tầng khẩn cấp Mitsubishi dùng pin dung lượng cao	MELDH	MELDH tích hợp pin dung lượng cao vào hệ thống MELD, cho phép cabin di chuyển khoảng 40 m khi xảy ra mất điện. Ngay cả khi cabin dừng giữa vùng chạy nhanh (express zone) trong các tòa nhà cao tầng, cabin vẫn có thể di chuyển đến tầng gần nhất.	Ⓢ	Ⓢ
Vận hàng bằng nguồn điện dự phòng	OEPS	Khi mất điện, các thang máy được ấn định sẵn sẽ sử dụng nguồn điện dự phòng của tòa nhà để di chuyển đến và dừng lại tại tầng được chỉ định với cửa mở để hành khách ra ngoài an toàn. Sau khi tất cả các thang được ấn định sẵn hoàn thành xong việc dừng tầng, một số thang máy được chỉ định trước trong số đó sẽ vận hành ở chế độ bình thường.	Ⓢ	Ⓢ
Bảng điều khiển giám sát - Truyền thông nối tiếp	WP-S	Trạng thái và hoạt động của từng thang máy có thể được giám sát và điều khiển từ xa thông qua một bảng điều khiển được lắp đặt trong phòng giám sát của tòa nhà, v.v..	Ⓢ ¹	Ⓢ ¹

TÍNH NĂNG VẬN HÀNH CỬA

Kiểm soát tốc độ cửa tự động	DSAC	Tốc độ cửa sẽ được giám sát và điều chỉnh tự động phù hợp cho từng tầng do tải của cửa tầng là khác nhau tại mỗi tầng.	Ⓢ	Ⓢ
Bộ phận phát hiện cửa bị quá tải	DLD	Khi cửa được phát hiện bị quá tải trong lúc đóng hoặc mở, cửa sẽ lập tức đảo chiều.	Ⓢ	Ⓢ
Chuông báo hiệu khi giữ cửa quá lâu	NDG	Khi cửa bị giữ mở lâu hơn thời gian quy định, sẽ có chuông báo hiệu và cửa sẽ từ từ đóng lại. Nếu chức năng AAN-B hoặc AAN-G được cung cấp, 1 tiếng bíp và giọng nói hướng dẫn sẽ thay cho chuông báo hiệu.	Ⓢ	Ⓢ
Đáp ứng linh hoạt với lỗi cảm biến cửa	DODA	Hệ thống tự động kiểm tra cảm biến cửa và nếu phát hiện lỗi, hệ thống sẽ xử lý bằng cách trì hoãn thời gian đóng cửa và giảm tốc độ đóng cửa để duy trì phục vụ và bảo đảm an toàn cho hành khách.	Ⓢ	Ⓢ
Điều khiển cửa điện tử	EDM	Thời gian cửa mở được tối ưu nhờ sử dụng chức năng SR hoặc Muti - Beam Door Sensor để nhận biết hành khách đi vào hay đi ra khỏi thang máy.	Ⓢ	Ⓢ
Nút nhấn kéo dài thời gian cửa mở	DKO-TB	Khi nút này trên bảng điều khiển trong phòng thang được nhấn, cửa sẽ được giữ mở lâu hơn khi cần lên hay xuống hàng hóa, giường bệnh...	Ⓢ	Ⓢ ¹
Hệ thống cảm biến bằng chùm tia hồng ngoại ¹³	-	Chùm tia hồng ngoại được bố trí trên một chiều cao nhất định của cửa để phát hiện hành khách hoặc vật thể khi cửa đóng. (Không thể sử dụng đồng thời cùng với chức năng SR)	Ⓢ	Ⓢ
		Tiêu chuẩn MITSUBISHI ELECTRIC ¹⁴ EN81-20/50:2014	Ⓢ	Ⓢ
Hệ thống đóng cửa nhanh bằng cảm biến ¹²	SNCD	Cảm biến cửa TOF được sử dụng để quét vùng không gian 3D gần cửa mở nhằm phát hiện hành khách hoặc vật cản. Khi không có hành khách tại sảnh thang, thang máy sẽ đóng cửa nhanh hơn để nâng cao hiệu quả vận hành.	Ⓢ	Ⓢ
Tái mở cửa bằng nút gọi tầng	ROHB	Cửa đang đóng có thể mở lại bằng cách nhấn nút gọi tầng tương ứng với chiều đang vận hành của thang.	Ⓢ	Ⓢ
Đóng cửa lập lại	RDC	Nếu có vật cản khi cửa đóng, cửa sẽ đóng mở lập lại đến khi vật cản được dời đi.	Ⓢ	Ⓢ
Thanh an toàn cửa		Thanh an toàn cửa được trang bị để phát hiện hành khách hay các đối tượng khi cửa đang đóng.	Ⓢ	Ⓢ
Tia an toàn ¹³	1 tia	SR Một hoặc hai tia hồng ngoại được trang bị phủ ngang chiều rộng cửa để phát hiện hành khách hoặc các đối tượng khi đóng cửa (Không thể sử dụng đồng thời cùng với các chức năng Hệ thống cảm biến bằng chùm tia hồng ngoại)	Tiêu chuẩn MITSUBISHI ELECTRIC ¹⁴ EN81-20/50:2014	Ⓢ
	2 tia		Tiêu chuẩn MITSUBISHI ELECTRIC ¹⁴ EN81-20/50:2014	Ⓢ
			-	-

TÍNH NĂNG VẬN HÀNH VÀ PHỤC VỤ

Phục vụ có người vận hành thang	AS	Vận hành độc quyền từ trong phòng thang với người hướng dẫn sử dụng các nút gọi và hộp công tắc chức năng trên bảng điều khiển nhằm phục vụ hành khách hay tải hàng hóa linh hoạt hơn.	Ⓢ	Ⓢ
Bỏ qua gọi tầng khi đầy tải	ABP	Khi thang máy đầy tải sẽ tự động bỏ qua các cuộc gọi tầng để duy trì hiệu quả vận hành tối ưu.	1C: Ⓢ 2C: Ⓢ	Ⓢ
Tự động đăng ký cuộc gọi tầng	FSAT	Nếu một thang máy không thể đáp ứng hết số hành khách đang chờ, một thang khác sẽ tự động được chỉ định đến để phục vụ những hành khách còn lại.	Ⓢ	Ⓢ
Hoạt động dự phòng cho hệ thống vi xử lý điều khiển nhóm	GCBK	Trong trường hợp hệ thống vi xử lý điều khiển nhóm hoặc đường truyền điều khiển nhóm bị lỗi, các hoạt động của thang máy vẫn được tự động duy trì bởi hệ điều khiển của thang.	1C: - 2C: Ⓢ	Ⓢ
Hủy cuộc gọi thang	CCC	Khi 1 thang đã đáp ứng xong cuộc gọi thang cuối cùng trong 1 chiều đi, hệ thống sẽ xem các cuộc gọi thang theo chiều ngược lại là cuộc gọi lỗi và xóa chúng.	Ⓢ	Ⓢ

Ⓢ = Tiêu chuẩn, Ⓢ = Tùy chọn

Tính năng	Từ viết tắt	Mô tả tính năng	1C to 2C 2BC	3C to 8C ΣAI-2200C
-----------	-------------	-----------------	-----------------	-----------------------

TÍNH NĂNG VẬN HÀNH VÀ PHỤC VỤ (tiếp theo)

Tự động tắt quạt trong phòng thang	CFO-A	Sau một thời gian định trước mà không có cuộc gọi thang nào, thang máy sẽ tự động tắt quạt để tiết kiệm năng lượng.	Ⓢ	Ⓢ
Tự động tắt đèn trong phòng thang	CLO-A	Sau một thời gian định trước mà không có cuộc gọi thang nào, thang máy sẽ tự động tắt đèn để tiết kiệm năng lượng.	Ⓢ	Ⓢ
Phục vụ liên tục	COS	Khi một thang máy gặp sự cố, nó sẽ tự động tách khỏi nhóm hoạt động để duy trì cho nhóm vẫn hoạt động hiệu quả.	1C: - 2C: Ⓢ	Ⓢ
			Ⓢ ¹⁰	Ⓢ
Giao diện kết nối thang máy với hệ thống an ninh	EL-SCA EL-SC	Xác thực cá nhân thông qua các thiết bị an ninh của tòa nhà có thể kích hoạt các chế độ vận hành thang máy được thiết lập sẵn như: cho phép truy cập vào các tầng riêng biệt, tự động đăng ký lệnh gọi tầng và tầng đến, cũng như ưu tiên phục vụ.	Ⓢ	Ⓢ
Tự động hủy cuộc gọi sai	FCC-A	Nếu số cuộc gọi thang trong phòng thang không phù hợp với tải trọng thang hiện hành, tất cả các cuộc gọi này sẽ bị hủy để loại bỏ các tầng dừng không cần thiết.	Ⓢ	Ⓢ
Hủy cuộc gọi sai bằng nút gọi trong phòng thang	FCC-P	Nếu nhấn nút gọi sai tầng cần đến trong phòng thang, có thể hủy bằng cách nhấn nhanh 2 lần nút đó.	Ⓢ	Ⓢ
Phục vụ độc lập	IND	Tách thang máy ra khỏi hoạt động nhóm để vận hành độc lập, phục vụ các hoạt động chuyên biệt như bảo trì hay sửa chữa và chỉ đáp ứng các cuộc gọi trong phòng thang.	Ⓢ	Ⓢ
Mở cửa khi chuẩn bị dừng tầng	LO	Thang máy sẽ mở cửa sau khi đã chuẩn bị cho việc dừng tầng.	Ⓢ	Ⓢ
Dừng tầng kế tiếp	NXL	Nếu cửa thang máy không thể mở hoàn toàn tại tầng đến, cửa sẽ đóng và thang sẽ tự động di chuyển đến tầng kế hoặc tầng gần nhất mà cửa có thể mở hoàn toàn.	Ⓢ	Ⓢ
Hạn chế phục vụ tầng - Dạng nút nhấn trong phòng thang	NS-CB	Để tăng cường an ninh, một số tầng chỉ định có thể cài đặt hạn chế sử dụng bằng bảng điều khiển trong phòng thang. Chức năng này sẽ tự động bị vô hiệu trong chế độ vận hành khẩn cấp.	Ⓢ	Ⓢ
Hạn chế phục vụ tầng - Công tắc tay/Bộ hẹn giờ	NS NS-T	Để tăng cường an ninh, có thể vô hiệu hóa phục vụ tới một số tầng nhất định bằng công tắc thủ công hoặc công tắc hẹn giờ. Chức năng này sẽ tự động bị vô hiệu trong chế độ vận hành khẩn cấp.	Ⓢ	Ⓢ
Hạn chế phục vụ cuộc gọi trong phòng thang - Dạng thẻ từ (Chỉ cung cấp tiếp điểm khô)	NSCR-C	Để tăng cường an ninh, các cuộc gọi trong phòng thang đến những tầng mong muốn chỉ có thể được ấn nút khi sử dụng thẻ từ (Chỉ cung cấp tiếp điểm khô). Chức năng này sẽ tự động vô hiệu hóa khi vận hành ở chế độ khẩn cấp.	Ⓢ	Ⓢ
Chức năng ngừng hoạt động bằng công tắc chia khóa tại sảnh	HOS HOS-T	Để phục vụ công tác bảo trì hoặc tiết kiệm năng lượng, có thể tạm thời đưa một cabin ra khỏi hoạt động bằng công tắc chia khóa (có hoặc không kèm bộ hẹn giờ) được lắp đặt tại một tầng xác định.	Ⓢ	Ⓢ
Điều khiển ngừng phục vụ từ xa	RCS	Với công tắc trên bảng giám sát,...thang máy có thể được gọi tới tầng được chỉ định sau khi đã đáp ứng tất cả cuộc gọi thang, và ngừng phục vụ sau đó.	Ⓢ	Ⓢ
Chuông báo quá tải	OLH	Chuông sẽ báo khi thang máy bị quá tải. Thang không di chuyển và cửa vẫn mở cho đến khi hành khách ra bớt khỏi thang để thang không còn quá tải.	Ⓢ	Ⓢ
Bộ tải tạo năng lượng	PCNV	Máy kéo sẽ có chức năng như một máy phát điện khi thang đi xuống với tải trọng lớn, hoặc đi lên với tải trọng nhỏ. Thiết bị tải tạo năng lượng được sử dụng để chuyển đổi phần năng lượng điện tạo ra bởi máy kéo của thang máy vào trong hệ thống điện tòa nhà phân phối cho các thiết bị điện khác sử dụng song song với nguồn điện chính, nhờ đó tiết kiệm năng lượng điện tiêu thụ của tòa nhà.	Ⓢ	Ⓢ
Chế độ vận hành hồi tầng	RET	Bảng công tắc chia khóa trên bảng điều khiển giám sát, một cabin có thể được tách khỏi chế độ điều khiển nhóm và được gọi về một tầng xác định. Cabin sẽ dừng và đổ tại tầng đó với cửa mở, đồng thời không nhận bất kỳ lệnh gọi nào cho đến khi chuyển sang chế độ vận hành độc lập.	Ⓢ	Ⓢ
Dừng tầng an toàn	SFL	Nếu thang máy dừng ở khoảng giữa các tầng do lỗi thiết bị, bộ điều khiển sẽ kiểm tra nguyên nhân và nếu có thể di chuyển an toàn, thang sẽ di chuyển đến tầng gần nhất với tốc độ thấp và mở cửa.	Ⓢ	Ⓢ
Phục vụ cuộc gọi bí mật	SCS-B	Để tăng cường an ninh, các cuộc gọi thang đến những tầng mong muốn chỉ được đáp ứng khi nhập đúng mật mã bởi các nút trên bảng điều khiển trong phòng thang. Chức năng này sẽ tự động mất hiệu lực khi thang vận hành ở chế độ khẩn cấp.	Ⓢ	Ⓢ

TÍNH NĂNG QUẢN LÝ NHÓM

Vận hành tách nhóm	BSO	Một nhóm thang có thể được tách thành nhiều nhóm nhỏ vận hành điều khiển nhóm độc lập để phục vụ những mục đích đặc biệt hoặc phục vụ những tầng khác nhau.	1C: - 2C: Ⓢ ¹	Ⓢ
Điều chỉnh phân bổ thang giờ cao điểm	CAT	Trong thời gian cao điểm, chức năng này điều khiển số lượng thang cần thiết phân bổ ở các tầng đông người phù hợp với lưu lượng người ở mỗi tầng.	-	Ⓢ
Phục vụ ưu tiên với thang gần nhất	CNPS	Ưu tiên chọn thang máy gần kề với nút gọi tầng được nhấn, hoặc đảo chiều khi cửa đang đóng của thang gần kề với nút gọi tầng được nhấn trên cùng tầng đó (Không thể sử dụng đồng thời với bảng hiển thị tầng).	-	Ⓢ
Đánh giá thời gian di chuyển của cabin	-	Các cabin thang máy được phân bổ để phục vụ các lệnh gọi tầng bằng cách xem xét số lượng lệnh gọi trong cabin nhằm giảm thời gian chờ của hành khách tại mỗi tầng, đồng thời tính đến thời gian	-	Ⓢ
Phục vụ tầng quá tải	CFS	Thời gian chuyển thang và số thang được chỉ định tới các tầng thuộc khu vực phòng họp hay phòng hội thảo cũng như là sự tăng cường về lưu lượng hành khách trong khoảng thời gian ngắn được kiểm soát dựa trên dữ liệu mật độ lưu lượng tại các tầng này.	-	Ⓢ
Phân bổ tối ưu hợp tác	-	Hệ thống dự đoán các lệnh gọi tầng tiềm năng có thể gây tăng thời gian chờ. Việc phân bổ cabin được thực hiện không chỉ dựa trên các lệnh gọi hiện tại và lệnh gọi mới phát sinh, mà còn tính đến các lệnh gọi dự kiến trong tương lai gần.	-	Ⓢ
Hệ thống phân bổ điểm đến	DOAS	Khi hành khách chọn tầng cần đến tại sảnh chờ, bảng hiển thị tầng sẽ hiển thị tên thang sẽ phục vụ tầng đó. Hành khách sẽ không cần phải nhấn nút trong thang. Với hệ thống này, hành khách sẽ được phân bổ đều đến các thang, rút ngắn tối đa thời gian chờ và đi đến tầng mong muốn của hành khách.	-	Ⓢ ¹⁵
Phân loại tiến trình lưu thông sử dụng công nghệ Mạng neuron	NN	Hệ thống sử dụng mạng neuron theo dõi và phân tích lưu lượng người trong tòa nhà, theo đó tập luật vận hành tối ưu như Dịch vụ ăn trưa, Giờ cao điểm đi lên sẽ được chọn / hủy phù hợp ở thời điểm thích hợp.	-	Ⓢ
Phục vụ ưu tiên chiều xuống	DPS	Kiểm soát phân bổ số lượng thang và thời gian phân bổ phù hợp để đáp ứng nhu cầu đi xuống tầng vào những thời điểm như: tan ca, trả phòng khách sạn...để giảm thiểu tối đa thời gian chờ của hành khách.	-	Ⓢ
Tối ưu động luật vận hành	DRO	Công nghệ mạng Noron cho phép hệ thống dự đoán chính xác và liên tục lưu lượng hành khách. Bộ vi xử lý tốc độ cao sẽ chạy mô phỏng thời gian thực sử dụng các tập luật vận hành trên kết quả được dự đoán, để chọn lựa tập luật tối ưu hóa hiệu suất vận chuyển.	-	Ⓢ
Hệ thống gọi thang tích hợp robot	ELCS-RB	Việc tích hợp robot với hệ thống thang máy tiên tiến cho phép robot tự động gọi thang, ra/vào cabin để di chuyển tự do giữa các tầng. (Robot do phía khách hàng chuẩn bị.)	Ⓢ ¹	Ⓢ ¹
Hệ thống gọi thang bằng điện thoại thông minh	ELCS-SP	Người dùng có thể gọi thang máy từ xa thông qua việc truy cập một website chuyên dụng bằng điện thoại thông minh. Bằng cách loại bỏ nhu cầu chạm vào nút gọi tại sảnh hoặc trong cabin, hệ thống mang lại sự tiện lợi và thoải mái cao hơn cho người sử dụng.	Ⓢ ¹	Ⓢ ¹

Ⓢ = Tiêu chuẩn, Ⓣ = Tùy chọn

Tính năng	Từ viết tắt	Mô tả tính năng	1C to 2C 2BC	3C to 4C ZAI-2200C	5C to 8C ZAI-2200C	3C to 8C ZAI-2200C
				Không có DOAS		Có DOAS

TÍNH NĂNG QUẢN LÝ NHÓM (tiếp theo)

Vận hành tiết kiệm điện năng theo điều khiển phân bổ thang	ESO-W	Hệ thống chọn thang máy phù hợp nhất, cân bằng giữa hiệu quả hoạt động và mức tiêu thụ năng lượng. Quyết định lựa chọn dựa trên vị trí hiện tại, tải trọng hành khách của từng thang máy, đồng thời tính đến dự báo tình trạng đông đúc trong suốt cả ngày.	-	-*	Ⓢ	Ⓢ
Vận hành tiết kiệm điện năng bằng cách giảm số lượng thang vận hành	ESO-N	Số thang phục vụ sẽ tự động được giảm để tiết kiệm điện năng trong 1 số trường hợp, nhưng không giảm nhiều để không ảnh hưởng đến thời gian chờ của hành khách.	-	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ
Hệ chuyên gia và logic mờ	-	Tri thức chuyên gia nhân tạo, được lập trình dựa trên "hệ chuyên gia" và "logic mờ", được áp dụng để lựa chọn quy tắc vận hành tối ưu nhằm tối đa hóa hiệu quả của hệ thống điều khiển nhóm thang máy.	-	Ⓢ	Ⓢ	Ⓢ
Dừng tầng chỉ định	FFS	Tất cả thang máy trong một nhóm sẽ tự động dừng tại một tầng đã được chỉ định trước trong mọi hành trình của nó mà không cần nhấn nút gọi thang đến tầng đó.	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ
Phục vụ ưu tiên thang ít tải	UCPS	Khi lưu lượng hành khách ít, thang trống hoặc ít tải sẽ được ưu tiên phục vụ các cuộc gọi tầng so với thang tải thường để tối ưu thời gian đi đến tầng mong muốn của hành khách (Không thể sử dụng đồng thời với bảng hiển thị vị trí tại sảnh).	-	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ
Phục vụ giờ ăn trưa	LTS	Trong nửa đầu thời gian ăn trưa, các cuộc gọi đến tầng có nhà hàng ăn sẽ được ưu tiên. Trong nửa thời gian sau đó, số thang được phân bổ đến tầng có nhà hàng ăn, thời gian phân bổ, thời gian cửa đóng và mở được sẽ được kiểm soát dựa trên dữ liệu về lưu lượng được dự đoán trước.	-	Ⓢ	Ⓢ	Ⓢ
Chuyển đổi tầng chính	TFS	Chức năng này ứng dụng cho tòa nhà có 2 tầng chính (sảnh chính). Tầng chính được chỉ định trước đó trong hệ điều khiển nhóm có thể thay đổi khi cần thiết bằng công tắc chuyển đổi.	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ	-
Trực tầng chính	MFP	Khi không phục vụ, một thang sẽ luôn trực tại tầng chính (sảnh chính) với cửa mở để giảm thời gian chờ của hành khách.	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ
Điều khiển lưu thông giờ cao điểm	PTC	Khi có sự tập trung lưu thông từ tầng chính đi lên thì các thang sẽ được phân bổ ưu tiên đến tầng chính. Khi có sự tập trung lưu thông từ các tầng khác xuống tầng chính thì các thang sẽ được phân bổ ưu tiên đến các tầng trên cùng. Tính năng PTC giúp giảm thiểu tắc nghẽn lưu thông của các thang giờ cao điểm.	-	Ⓢ	Ⓢ	Ⓢ
Đánh giá thời gian chờ tâm lý	-	Các cabin được phân bổ dựa trên thời gian chờ tâm lý dự đoán cho từng lệnh gọi tầng. Các quy tắc đánh giá thời gian chờ tâm lý được tự động điều chỉnh kịp thời theo điều kiện vận hành thực tế.	-	Ⓢ	Ⓢ	Ⓢ
Phục vụ ưu tiên thang đặc biệt	SCPS	Các cabin đặc biệt, như thang quan sát hoặc thang phục vụ tầng hầm, được ưu tiên cao hơn khi đáp ứng các lệnh gọi tầng. (Không thể kết hợp với hệ thống hiển thị vị trí tại tầng ứng.)	-	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ
Ưu tiên phục vụ tầng đặc biệt	SFPS	Các tầng đặc biệt như tầng có phòng VIP hoặc phòng điều hành sẽ được ưu tiên phân bổ thang đến khi có cuộc gọi từ các tầng đó (Không thể sử dụng đồng thời với bảng hiển thị vị trí tại sảnh).	-	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ
Điều phối vị trí cabin chiến lược	SOHS	Để giảm thời gian chờ của hành khách, các cabin sau khi hoàn tất phục vụ sẽ tự động được điều hướng đến các vị trí tối ưu nhằm có thể đáp ứng nhanh nhất các lệnh gọi tầng dự kiến.	1C: - 2C: Ⓢ	Ⓢ	Ⓢ	Ⓢ
Phục vụ ưu tiên chiều đi lên	UPS	Kiểm soát phân bổ số lượng thang đến tầng chính và thời gian phân bổ phù hợp với nhu cầu đi lên tầng vào những giờ cao điểm như: bắt đầu ca làm việc, nhận phòng khách sạn... để giảm tối đa thời gian chờ của hành khách.	-	Ⓢ	Ⓢ	-
Phục vụ VIP	VIP-S	Khi kích hoạt, thang chỉ định sẽ rút khỏi nhóm để vào chế độ phục vụ VIP. Khi đó thang chỉ đáp ứng những cuộc gọi thang hiện có, di chuyển đến tầng được chỉ định trước và dừng với cửa mở. Sau đó thang chỉ đáp ứng các cuộc gọi từ tầng phòng thang.	1C: - 2C: Ⓣ ^{*1}	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ ^{*1}

TÍNH NĂNG CHO TÍN HIỆU VÀ HIỆN THỊ

Bảng điều khiển cabin phụ	ACS	Bảng điều khiển cabin phụ có thể được lắp đặt cho các thang máy tải trọng lớn, thang có lưu lượng giao thông cao, v.v.	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ
Hệ thống thông báo cơ bản	AAN-B	Thông báo đến hành khách trong phòng thang bằng giọng nói hay cả còi báo khi hoạt động của thang bị gián đoạn do quá tải hoặc những nguyên nhân tương tự. (Chỉ áp dụng cho giọng nói bằng Anh ngữ.)	Ⓣ	Ⓢ	Ⓢ	Ⓢ
Chuông báo dừng tầng	AECC (thang)	Chuông báo dừng tầng sẽ vang lên ngay trước khi thang sẽ dừng tại tầng đến (AECC: Chuông được lắp cho cả nóc phòng thang và đáy phòng thang, AECH: Chuông được lắp tại mỗi tầng).	Ⓣ	Ⓣ ⁸	-	Ⓢ ⁹
	AECH (sảnh)		Ⓣ	Ⓣ ⁸	Ⓢ	Ⓣ ⁸
Màn hình hiển thị thông tin thang	CID	Màn hình LCD 10.4 inch hoặc 15 inch trên Bảng điều khiển phòng thang hiển thị thông tin hoạt động của thang. * Vui lòng liên hệ công ty chúng tôi nếu khách hàng muốn chiếu hình ảnh tĩnh hoặc video trên màn hình.	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ
Màn hình LCD 5.7-inch	CID-S	Màn hình LCD 5.7-inch trên Bảng điều khiển phòng thang hiển thị thông tin hoạt động của thang.	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ
Màn hình thông tin sảnh thang	HID	Màn hình LCD 10.4 inch hoặc 15 inch lắp tại sảnh thang hiển thị ngày giờ, vị trí cabin, hướng di chuyển và các thông báo trạng thái thang máy. * Vui lòng liên hệ công ty chúng tôi nếu khách hàng muốn chiếu hình ảnh tĩnh hoặc video trên màn hình.	Ⓣ	Ⓣ	-	-
Màn hình LCD hiển thị vị trí cabin tại sảnh	HID-S	Màn hình LCD 5.7 inch lắp tại sảnh thang hiển thị ngày giờ, vị trí cabin, hướng di chuyển và các thông báo trạng thái thang máy.	Ⓣ	Ⓣ	-	-
Thông báo thang tiếp theo đến	AIL	Khi hành khách nhấn nút gọi tầng, thang đáp ứng cuộc gọi đó tốt nhất sẽ được chọn ngay lập tức, đèn sảnh báo chiều tương ứng sẽ nhấp nháy và chuông sẽ báo một lần để báo hiệu cửa tầng thang đó sẽ mở sau đó.	-	-*	Ⓢ	-
Hệ thống liên lạc nội bộ	ITP	Hệ thống liên lạc nội bộ cho phép hành khách bên trong thang máy và nhân viên tòa nhà ở bên ngoài thang máy có thể liên lạc được với nhau.	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ
		Tiêu chuẩn MITSUBISHI ELECTRIC ^{*4} EN81-20/50:2014	Ⓢ	Ⓢ	Ⓢ	Ⓢ
Camera ITV trong cabin	ITV	Khi lắp đặt camera an ninh trong cabin nhằm nâng cao an ninh tòa nhà, chúng tôi sẽ hỗ trợ công tác lắp đặt. (Camera, hệ thống video và thiết bị ghi hình do khách hàng cung cấp.)	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ
Báo hiệu trước thang thứ hai sẽ đến phục vụ	TCP	Khi một sảnh tầng có nhiều cuộc gọi thường xuyên mà 1 thang đến đó không thể phục vụ hết tất cả hành khách, Đèn sảnh báo chiều sẽ sáng để báo hiệu thang thứ 2 sẽ đến để phục vụ sảnh tầng đó.	-	Ⓣ ⁷	Ⓣ	-
Nút nhấn có phát ra âm thanh	ACB	Nút nhấn trong thang sẽ phát ra tiếng "beep" khi được nhấn để báo hiệu xác nhận cuộc gọi.	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ

Ⓢ = Tiêu chuẩn, Ⓣ = Tùy chọn

Tính năng	Từ viết tắt	Mô tả tính năng	1C to 2C 2BC	3C to 4C ZAI-2200C	5C to 8C ZAI-2200C	3C to 8C ZAI-2200C
				Không có DOAS		Có DOAS

TÍNH NĂNG CHO TÍN HIỆU VÀ HIỆN THỊ (tiếp theo)

Nút gọi tầng với âm báo hiệu	AHC	Khi nút gọi tầng được nhấn, 1 âm thanh đơn "Pi" sẽ phát ra.	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ
Hệ thống hướng dẫn bằng giọng nói	AAN-G	Các thông tin phục vụ liên quan thang máy như tầng hiện tại hoặc chiều phục vụ được thông báo bằng giọng nói đến hành khách trong phòng thang. (Chỉ áp dụng cho giọng nói bằng Anh ngữ.)	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ

- Lưu ý:
- * 1: Vui lòng liên hệ công ty chúng tôi để hiểu các chính sách sản xuất sản phẩm, ...
 - * 2: Tính năng này không áp dụng cho môi trường mà cảm biến tiếp xúc trực tiếp hoặc phản chiếu của ánh sáng mặt trời vì có thể gây ra lỗi hoạt động.
 - * 3: Vui lòng liên hệ với công ty chúng tôi để kiểm tra xem tính năng này có áp dụng cho môi trường mà cảm biến tiếp xúc trực tiếp hoặc phản chiếu của ánh sáng mặt trời hay không.
 - * 4: Tiêu chuẩn MITSUBISHI ELECTRIC là một tiêu chuẩn được thiết kế theo tiêu chí thiết kế của chúng tôi.
 - * 5: Khi sử dụng Hệ thống phân bổ điểm đến (DOAS), cần có tính năng Tia An Toàn (SR) hoặc Hệ thống cảm biến bằng chùm tia hồng ngoại. DOAS không thể kết hợp với một số tính năng nhất định. Vui lòng tham khảo tài liệu quảng cáo ZAI-2200C để biết các tính năng đó.
 - * 6: Tính năng này có sẵn theo tiêu chuẩn cho thang máy, kết hợp với nút gọi tầng và đèn báo tầng.
 - * 7: Tính năng này là tùy chọn cho thang máy, kết hợp với nút gọi tầng và đèn báo tầng.
 - * 8: Tính năng này chỉ áp dụng khi Hộp gọi có kèm hiển thị tầng được lắp đặt.
 - * 9: Với các thang máy có đèn báo tầng, Chuông báo dừng tầng - Tại các tầng (AECH) được cung cấp thay thế.
 - * 10: Trường hợp 2C-2BC, vui lòng liên hệ công ty chúng tôi để được tư vấn.

Kiểm Tra Hoạt Động Quạt Thông Gió Với Công Nghệ Plasma Quad™

Giảm vi-rút	* Chưa có bằng chứng cho thấy hiệu quả tương tự trong môi trường sử dụng thực tế hoặc trong các điều kiện sử dụng thực tế. Phòng kiểm nghiệm: Trung tâm Nghiên cứu Vi-rút của Bệnh viện Đại học Quốc gia Trung tâm Y Khoa Sendai Phương pháp kiểm nghiệm: Một con vi-rút được phun vào trong không gian kín thể tích 25 m³, sau đó hút toàn bộ không khí sau khoảng thời gian nhất định và đo nồng độ vi-rút trong không khí bằng phương pháp xét nghiệm vết tan. Phương pháp giảm thiểu: Vi-rút trong không khí được giảm thiểu bằng cách luân chuyển không khí đi qua Quạt Thông Gió Với Công Nghệ Plasma Quad™ Mục tiêu: Vi-rút trong không khí Kết quả kiểm nghiệm: Đã kiểm tra với 1 loại vi-rút. Hoạt động của Quạt Thông Gió Với Công Nghệ Plasma Quad™ giảm được đến 99% vi-rút trong 408 phút. (Trung tâm Y Khoa Sendai - phòng R1-001)
Khử mùi	* Hiệu quả khử mùi có thể thay đổi tùy theo điều kiện môi trường và nồng độ mùi. Công nghệ này không thể loại bỏ các chất độc hại có trong khói thuốc lá như khí CO. Không phải tất cả mùi hôi như mùi vật liệu xây dựng và thú nuôi đều có thể loại bỏ được. (Dựa trên nghiên cứu nội bộ) Phương pháp kiểm nghiệm: Một phòng thang có thể tích 4,4 m³ được lấp đầy khí acetaldehyde, nồng độ acetaldehyde trong không khí được đo sau một khoảng thời gian nhất định và tính toán thời gian khử mùi. Phương pháp khử mùi: Hoạt động của Quạt Thông Gió Với Công Nghệ Plasma Quad™ Chất khử mùi: Chất xúc tác Mục tiêu: Khí acetaldehyde ("Đo bằng máy đo khí quang - âm) Kết quả kiểm nghiệm: Kiểm tra với khí acetaldehyde. Hoạt động của Quạt Thông Gió Với Công Nghệ Plasma Quad™ làm giảm đến 99% mùi trong vòng 44 phút.
Giảm vi khuẩn	* Chưa có bằng chứng cho thấy hiệu quả tương tự trong môi trường sử dụng thực tế hoặc trong các điều kiện sử dụng thực tế. Phòng kiểm nghiệm: Trung tâm Nghiên cứu Khoa học Môi trường Kitasato Phương pháp kiểm nghiệm: Vi khuẩn được phun vào một không gian kín có thể tích 25 m³, không khí trong không gian thử nghiệm được thu thập sau một khoảng thời gian nhất định và tiến hành đo nồng độ vi khuẩn trong không khí thu thập được. Phương pháp giảm thiểu: Vi khuẩn trong không khí được giảm thiểu bằng cách luân chuyển không khí đi qua Quạt Thông Gió Với Công Nghệ Plasma Quad™ Mục tiêu: Vi khuẩn trong không khí Kết quả kiểm nghiệm: Kiểm tra với 1 loại vi khuẩn. Hoạt động của Quạt JC-10K (quạt tốc độ cao) được trang bị kèm với công nghệ Plasma Quad™ giúp giảm đến 99% vi khuẩn trong vòng 388 phút (Báo cáo Kitasato 2015 No. 0046)
Giảm bụi phấn hoa	* Đây không phải là kết quả được kiểm nghiệm trong điều kiện thực tế. Phòng kiểm nghiệm: Viện Dị ứng Môi trường Tokyo (ITEA) Phương pháp kiểm nghiệm: Nồng độ chất gây dị ứng trong không khí được đo bằng phương pháp xét nghiệm ELISA (Enzyme-linked Immunosorbent assay) Phương pháp giảm thiểu: Các chất gây dị ứng trong không khí được giảm thiểu bằng cách luân chuyển không khí đi qua Quạt Thông Gió Với Công Nghệ Plasma Quad™ Mục tiêu: Phấn hoa trong không khí Kết quả kiểm nghiệm: Kiểm tra với 1 loại phấn hoa. Hoạt động của Quạt Thông Gió Với Công Nghệ Plasma Quad™ làm giảm đến 88% phấn hoa trong không khí (15M-RPTMAY021).
Loại bỏ bụi mịn PM 2.5	* Chưa có bằng chứng cho thấy hiệu quả này đạt được trong môi trường sử dụng thực tế. Kết quả này không tính đến các hạt bồ sung từ bên ngoài đi vào khi sử dụng hệ thống thông gió. PM 2.5 là thuật ngữ chỉ các hạt bụi mịn có kích thước 2.5µm trở xuống. Chưa xác nhận được khả năng loại bỏ các hạt mịn nhỏ hơn 0.1µm của quạt thông gió. Không thể loại bỏ tất cả các yếu tố có hại trong không khí. Phương pháp kiểm nghiệm: Thử nghiệm được thực hiện trong phòng kín có thể tích 27,5 m3 theo tiêu chuẩn JEM 1467 dành cho máy lọc không khí gia dụng và tương tự (tiêu chuẩn của Hiệp hội Sản xuất Điện tử Nhật Bản), trong khi vận hành Quạt Lưu thông JC-10K (tốc độ quạt cao). Phương pháp loại bỏ: Các hạt được giảm thiểu bằng cách luân chuyển không khí qua Quạt Thông Gió Với Công Nghệ Plasma Quad™ Mục tiêu: Bụi mịn PM 2.5 Kết quả kiểm nghiệm: Hoạt động của Quạt Thông Gió Với Công Nghệ Plasma QuadTM (lưu lượng không khí: 40m³/h) loại bỏ đến 99% các hạt bụi trong vòng 370 phút.

* - Công nghệ Plasma Quad là thương hiệu độc quyền của Tập đoàn Mitsubishi Electric.
- Vui lòng xem trang 8 để biết về chức năng của công nghệ Plasma Quad™

■ Kích thước chiều ngang <1-Door 1-Gate & 1-Door 2-Gate>

Mã hiệu	Số hành khách	Tốc độ (m/giây)	Tải trọng (kg)	Loại cửa	Chiều rộng cửa (mm) JJ	Vị trí đối trọng	Kích thước phòng thang (mm) AAxBB	Kích thước hố thang tối thiểu (mm) AHxBH/thang					
								1-Door 1-Gate		1-Door 2-Gate			
								Không có cửa chống cháy	Có cửa chống cháy	Không có cửa hông cháy	Có cửa chống cháy		
P6	6		450	2S	800	Bên hông	1000x1300	1550x1740	1550x1740	Không áp dụng	Không áp dụng		
P8	8	1.0 1.6 1.75	630	CO	900: Tiêu chuẩn		1100x1400	1950x1720	2000x1735	1965x1860	2000x1890		
					800: Tùy chọn			1800x1720	1820x1735	1865x1860	1885x1890		
				2S	900: Tiêu chuẩn			1650x1800	1650x1800	1715x2002	1715x2002		
					800: Tùy chọn					1650x2002	1650x2002		
P11	11	1.0 1.6 1.75	825	CO	900: Tiêu chuẩn		1350x1400	2025x1720	2050x1735	2090x1860	2115x1890		
					800: Tùy chọn			1925x1720	1945x1735	1925x1860	1945x1890		
				2S	900: Tiêu chuẩn			1900x1800	1900x1800	1900x2002	1900x2002		
					1100: Tùy chọn					1950x1800	1950x1800	1965x2002	1965x2002
		2.0 2.5		CO	900: Tiêu chuẩn		1350x1400	2050x1720	2065x1735	2115x1860	2130x1890		
					800: Tùy chọn			2010x1720	2010x1735	2010x1860	2010x1890		
				2S	900: Tiêu chuẩn			2010x1800	2010x1800	2010x1982	2010x1982		
					1100: Tùy chọn					2060x1800	2060x1800	2075x1982	2075x1982
P13	13	1.0 1.6 1.75	1000	CO	1100: Tiêu chuẩn		1600x1400	2350x1720	2400x1735	2415x1860	2440x1890		
					900: Tùy chọn			2150x1720	2175x1735	2150x1860	2175x1890		
				2S	1100			1100x2100	2150x1800	2150x1800	2150x2002	2150x2002	
					CO				900: Tiêu chuẩn	1950x2420	2000x2435	1950x2560	2000x2590
				800: Tùy chọn			1800x2420		1820x2435				
				2S	900: Tiêu chuẩn		1650x2500		1650x2500	1650x2702	1650x2702		
					800: Tùy chọn			1600x1400				2400x1720	2430x1735
				CO	1100: Tiêu chuẩn		2260x1720		2260x1735	2260x1860	2260x1890		
		900: Tùy chọn			2260x1800							2260x1800	2260x1982
		2S		1100	1100x2100		2000x2420	2030x2435	2000x2560	2030x2590			
				CO			900: Tiêu chuẩn	1825x2420	1840x2435	1825x2560	1840x2590		
		800: Tùy chọn					1760x2500					1760x2500	1760x2682
		900: Tiêu chuẩn		2000x1400				2750x1980	2750x1995	Không áp dụng	Không áp dụng		
		800: Tùy chọn			1200x2300		2170x2610					2170x2625	2170x2760
		1100		2180x2681				2180x2681	2180x2902	2180x2902			
P17	17	1.0 1.6 1.75	1275		CO		1100				2000x1500	2750x1980	2750x1995
				1000			2880x1980	2880x1995	Không áp dụng	Không áp dụng			
		2S		1100	2170x2610							2170x2625	2170x2760
				CO			1100	2180x2681	2180x2681	2180x2902			
1000	2180x2681	2180x2681	2180x2902	2180x2902									
1100					2180x2681		2180x2681	2180x2902	2180x2902				
P18	18	1.0 1.6 1.75	1350	CO						1100	2000x1500	2750x1980	2750x1995
					2.0 2.5		2880x1980	2880x1995	Không áp dụng	Không áp dụng			
P21	21	1.0 1.6 1.75	1600	CO	1100		2100x1600	2850x1980	2850x1995	Không áp dụng	Không áp dụng		
					2S							1200: Tiêu chuẩn	2370x2710
				1300: Tùy chọn				2330x2781	2330x2781	2330x3002	2330x3002		
				CO	1100			2100x1600	2980x1980	2980x1995	Không áp dụng	Không áp dụng	
		2S			1200: Tiêu chuẩn		2370x2710						2370x2725
				1300: Tùy chọn	2330x2781			2330x2781	2330x3002	2330x3002			
		P24		24	1.0 1.6 1.75	1800	CO	1200	2350x1600	3230x1980	3230x1995	Không áp dụng	Không áp dụng

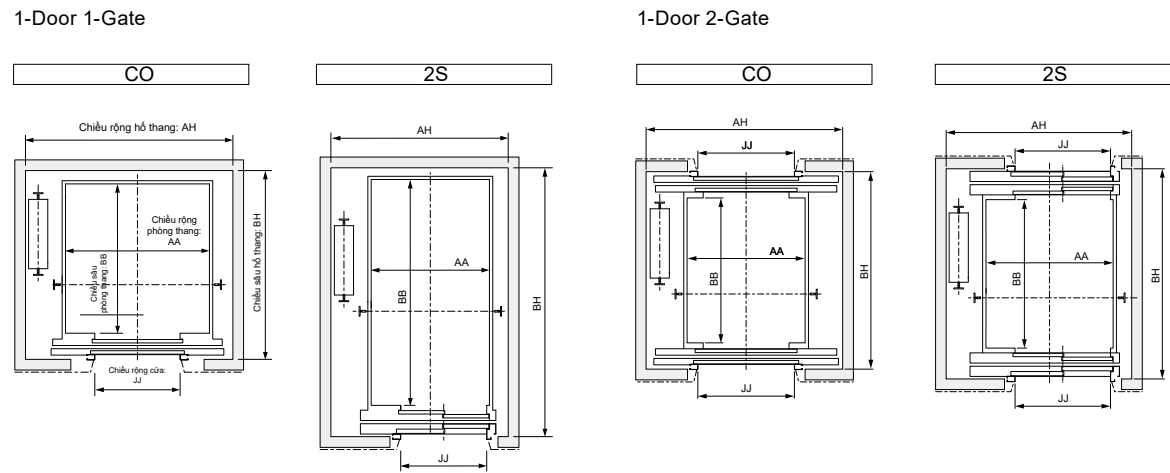
[Giải thích thuật ngữ trong bảng]
• Bảng trên hiển thị các thông số kỹ thuật tiêu chuẩn mà không có an toàn đối trọng. Vui lòng công ty chúng tôi để biết các thông số kỹ thuật khác.
• CO: cửa 2 cánh mở trung tâm, 2S: cửa 2 cánh mở sang một bên
• Kích thước hố thang tối thiểu (AH và BH) trong bảng được tính sau khi xử lý chống thấm hố pit và không bao gồm dung sai theo phương thẳng đứng.

■ Kích thước chiều dọc <1-Door 1-Gate & 1-Door 2-Gate>

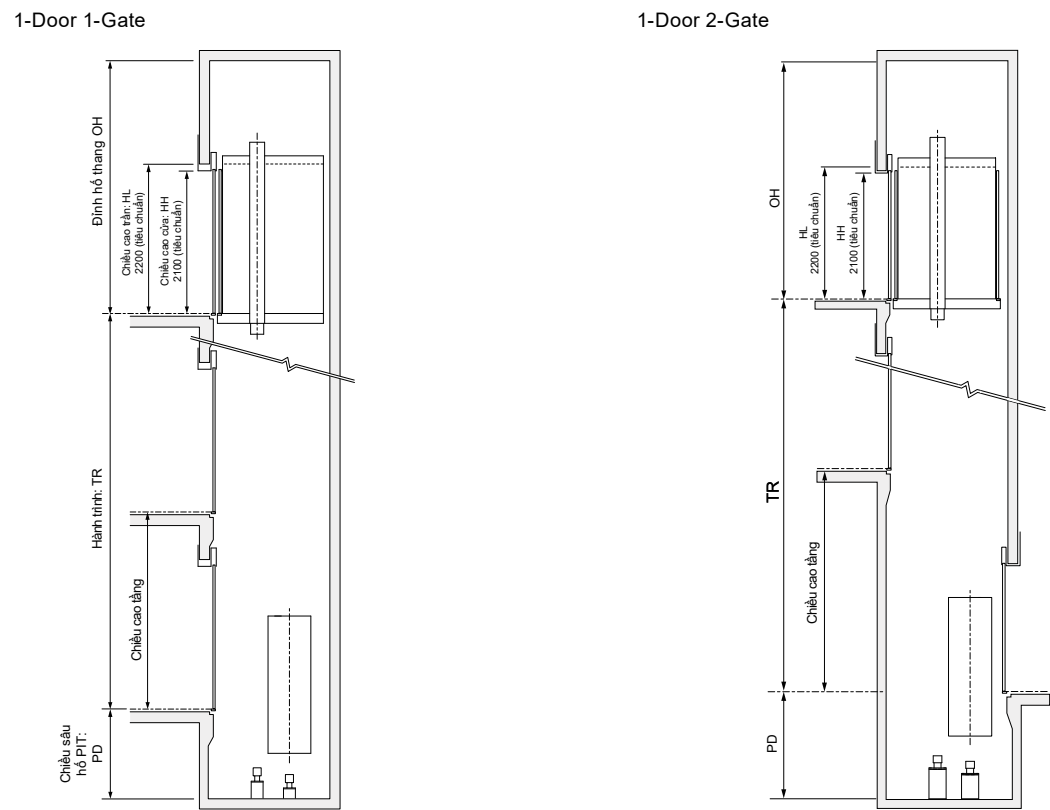
Tốc độ (m/giây)	Tải trọng (kg)	Hành trình (m) TR	Số điểm dừng tối đa	Kích thước tối thiểu đỉnh hố thang (mm) OH ¹		Chiều sâu tối thiểu hố pit (mm) PD ¹	Chiều cao tầng tối thiểu (mm)
				Tiêu chuẩn MITSUBISHI ELECTRIC ²	EN81-20/50:2014		
1.0	450,630 825,1000	TR ≤ 30	22	3650	3750	1330	Tiêu chuẩn MITSUBISHI ELECTRIC: 2500 EN81-20/50:2014: 2600
		30 < TR ≤ 60		3700	3800	1330	
	1275,1350 1600,1800	TR ≤ 30		3800	4050	1650	
		30 < TR ≤ 60		3900	4150	1650	
1.6	450 630 825 1000	TR ≤ 30	30	3800 [3650]	3850 [3700]	1410 [1310]	
		30 < TR ≤ 60		3850 [3700]	3900 [3750]	1500 [1310]	
		60 < TR ≤ 80		3850 [3700]	3900 [3750]	1550 [1310]	
		80 < TR ≤ 105 ³		3900 [3750]	3950 [3800]	1550 [1310]	
	1275 1350 1600 1800	TR ≤ 30		3950 [3800]	4200 [4050]	1800 [1650]	
		30 < TR ≤ 60		4050 [3900]	4300 [4150]	1800 [1650]	
		60 < TR ≤ 80 ⁴		4100 [3950]	4350 [4200]	1850 [1700]	
		80 < TR ≤ 105 ⁴		4150 [4000]	4400 [4250]	2000 [1850]	
1.75	450 630 825 1000	TR ≤ 30	30	3850 [3650]	3950 [3700]	1460 [1310]	
		30 < TR ≤ 60		3900 [3700]	4000 [3750]	1550 [1310]	
		60 < TR ≤ 80		3900 [3700]	4000 [3750]	1600 [1310]	
		80 < TR ≤ 105 ³		3950 [3750]	4050 [3800]	1600 [1310]	
	1275 1350 1600 1800	TR ≤ 30		4050 [3800]	4300 [4050]	1850 [1650]	
		30 < TR ≤ 60		4100 [3900]	4350 [4150]	1900 [1650]	
		60 < TR ≤ 80 ⁴		4150 [3950]	4400 [4200]	1950 [1700]	
		80 < TR ≤ 105 ⁴		4200 [4000]	4450 [4250]	2100 [1850]	
2.0	825 1000	TR ≤ 30	30	3900 [3750]	4300 [4150]	1650 [1400]	
		30 < TR ≤ 60		3950 [3800]	4350 [4200]	1750 [1500]	
		60 < TR ≤ 80		3950 [3800]	4350 [4200]	1800 [1550]	
		80 < TR ≤ 105 ³		4000 [3850]	4400 [4250]	1800 [1550]	
	1275 1350 1600	TR ≤ 30		4100 [3950]	4350 [4200]	2100 [1800]	
		30 < TR ≤ 60		4200 [4050]	4450 [4300]	2100 [1800]	
		60 < TR ≤ 80		4250 [4100]	4500 [4350]	2150 [1850]	
		80 < TR ≤ 105		4300 [4150]	4550 [4400]	2350 [2000]	
2.5	825 1000	TR ≤ 30	30	4150 [3800]	4550 [4200]	2000 [1450]	
		30 < TR ≤ 60		4200 [3850]	4600 [4250]	2100 [1550]	
		60 < TR ≤ 80		4200 [3850]	4600 [4250]	2150 [1600]	
		80 < TR ≤ 105 ³		4250 [3900]	4650 [4300]	2150 [1600]	
	1275 1350 1600	TR ≤ 30		4350 [4050]	4600 [4300]	2400 [1850]	
		30 < TR ≤ 60		4400 [4100]	4650 [4350]	2500 [1900]	
		60 < TR ≤ 80		- [4150]	- [4400]	- [1950]	
		80 < TR ≤ 105		- [4200]	- [4450]	- [2100]	

Lưu ý:
* 1: Kích thước OH của thang máy được trang bị tính năng "Hệ thống dừng tầng khẩn cấp đầu/cuối" (SETS) [tùy chọn] được thể hiện trong ngoặc. Vui lòng liên hệ công ty chúng tôi để biết thêm chi tiết.
* 2: Tiêu chuẩn MITSUBISHI ELECTRIC là thông số kỹ thuật được thiết kế theo tiêu chí riêng của chúng tôi. Kích thước cabin được thiết kế phù hợp với tiêu chuẩn ISO 8100-30:2019.
* 3: Chỉ áp dụng tải trọng 825kg và 1000kg.
* 4: Chỉ áp dụng tải trọng 1275kg, 1350kg và 1600kg.

■ Mặt cắt ngang hố thang



■ Mặt cắt dọc hố thang



Thông tin quan trọng cho việc lập kế hoạch lắp đặt thang máy

Công việc không bao gồm trong hợp đồng thang máy

- Các hạng mục sau đây không bao gồm trong công việc lắp đặt thang máy của chúng tôi. Điều kiện và các chi tiết khác cần tuân theo tiêu chuẩn EN81-20/50:2014, các quy chuẩn, tiêu chuẩn quốc gia hoặc yêu cầu của chúng tôi về trách nhiệm của chủ sở hữu tòa nhà hoặc tổng thầu.
- Hoàn thiện kiến trúc tường và sàn xung quanh cửa thang máy sau khi lắp đặt hoàn thành.
 - Lắp đặt máy chiếu sáng, thông gió và xử lý chống thấm cho hố thang.
 - Bố trí các lỗ mở và kết cấu chịu lực theo yêu cầu để lắp đặt thiết bị.
 - Cung cấp dầm riêng biệt khi kích thước hố thang vượt hơn đáng kể so với thông số kỹ thuật, dầm trung gian và vách ngăn phân tách khi lắp đặt hai thang máy trở lên.
 - Cung cấp cửa thoát hiểm khẩn cấp, cửa kiểm tra và cửa vào hố pit, khi cần thiết, và lối vào các cửa.
 - Tất cả các công việc khác liên quan đến xây dựng công trình.
 - Cung cấp nguồn điện chính và nguồn điện chiếu sáng trong hố thang máy bằng cách thi công đi dây cấp nguồn từ tủ điện phân phối trong phòng điện đến hố thang máy.
 - Cung cấp ổ cắm điện, lắp đặt dây điện trong hố thang, cấp nguồn điện từ hộp công tắc điện.
 - Dẫn ống và đi dây giữa hố thang máy và điểm cuối của các thiết bị được lắp đặt bên ngoài hố thang, chẳng hạn như chuông báo khẩn cấp, hệ thống liên lạc nội bộ, thiết bị giám sát và an ninh.
 - Điện năng tiêu thụ trong quá trình lắp đặt và vận hành thử.
 - Vật liệu cần thiết để đỡ vừa cho giá đỡ, bu lông, v.v.
 - Thực hiện việc kiểm tra và điều chỉnh theo yêu cầu, sau đó dỡ bỏ giàn giáo theo yêu cầu của nhà thầu lắp đặt thang máy, đồng thời thực hiện các biện pháp bảo vệ công trình khác theo yêu cầu trong quá trình thi công.
 - Sắp xếp một khu vực cất giữ thích hợp, có khóa để lưu trữ thiết bị và dụng cụ lắp đặt thang máy trong quá trình thi công.
 - Hệ thống an ninh, chẳng hạn như đầu đọc thẻ kết nối với bộ điều khiển thang máy của chúng tôi, được cung cấp bởi chủ sở hữu tòa nhà hoặc tổng thầu xây dựng.

Lưu ý: Trách nhiệm thi công và lắp đặt được xác định theo luật định địa phương.

Yêu cầu về khu vực lắp đặt thang máy

- Nhiệt độ hố thang máy phải dưới 40°C.
- Các điều kiện sau đây là cần thiết để duy trì hiệu suất hoạt động của thang máy:
 - a. Độ ẩm tương đối trung bình theo tháng phải dưới 90% và trung bình theo ngày phải dưới 95%.
 - b. Cần có các biện pháp chống đóng băng và ngưng tụ xảy ra do nhiệt độ giảm đột ngột trong hố thang máy.
 - c. Hố thang máy cần được hoàn thiện bằng vữa hoặc các vật liệu khác để ngăn ngừa bụi bê tông.
- Biến động điện áp phải nằm trong phạm vi từ +5% đến -10%.

Thông tin liên hệ

Cần tư vấn hoặc báo giá, vui lòng liên hệ Công ty chúng tôi:

TRỤ SỞ CHÍNH

📍 Tầng 8, Tháp B, Tòa nhà Viettel, 285 Cách Mạng Tháng 8, Phường Hòa Hưng, TP. Hồ Chí Minh
☎ (84-28) 3547 1374 📠 (84-28) 3547 1373

CHI NHÁNH TẠI ĐÀ NẴNG

📍 Tầng 18, Tòa nhà Thành Lợi 2, Số 01 Lê Đình Lý, Phường Thanh Khê, TP. Đà Nẵng
☎ (84-236) 3656 835 📠 (84-236) 3656 839

CHI NHÁNH TẠI HÀ NỘI

📍 Tầng 5, Tòa nhà Handico, KĐT mới Mễ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, Phường Từ Liêm, TP. Hà Nội
☎ (84-24) 3665 8236 📠 (84-24) 3665 8235

VĂN PHÒNG TẠI NHA TRANG

📍 Số 47, đường số 4, Khu đô thị VCN Phước Long, Phường Nam Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
☎ (84-258) 3828 028 📠 (84-258) 3828 029



Website

📞 Call Center: 1800 54 54 85

✉ info@vmec.vn

🌐 www.facebook.com/ThangmayMitsubishiVietnam/

Chứng nhận ISO9001/14001

Công ty TNHH Mitsubishi Elevator Asia đã đạt chứng nhận ISO 9001 từ Tổ chức Tiêu chuẩn hóa Quốc tế dựa trên việc đánh giá quản lý chất lượng. Nhà máy cũng đã đạt được chứng nhận tiêu chuẩn hệ thống quản lý môi trường ISO 14001.



mitsubishi electric building solutions corporation

HEAD OFFICE : TOKYO BLDG., 2-7-3, MARUNOUCHI, CHIYODA-KU, TOKYO 100-8310, JAPAN
<https://www.MEBS.com/>

 **Lưu ý:** Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi sử dụng sản phẩm.

EN MS

Ấn phẩm đã được sửa đổi, có hiệu lực từ tháng 11 năm 2025.
Thay thế ấn phẩm GN030-B INA-2408.
Các thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không cần báo trước.

©2025 Mitsubishi Electric Building Solutions Corporation